TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:212/2023/HSST
Ngày 21/11/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cồ Khắc Đam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Oanh

2. Ông Lương Văn Thoại

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Thu Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 211/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023, theo quyết định đưa ra xét xử số 219/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 tại Gia Lâm, Hà Nội; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện G, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Đắc Đ; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H; Bị cáo có chồng là Trần Văn B (đã ly hôn năm 2019); Có 02 con, con lớn sinh năm 2010 và con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 11/6/2023 đến ngày 19/6/2023 hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biên pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Kiều Thanh P, sinh năm 1996 tại Hà Nam; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Hà Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố:

Kiều Văn H1; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M; Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1994; Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 09/6/2023. Hiện đang bị áp dụng biên pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Phạm Văn T1, sinh năm 1994 tại Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Phạm Văn Q; Họ tên mẹ: Đỗ Thị N; Bị cáo có vợ là Vũ Thị Thu T2, sinh năm 1995 (kết hôn tháng 10/2023); Chưa có con chung; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 09/6/2023. Hiện đang bị áp dụng biên pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Công ty TNHH T8.

Địa chỉ: Tầng D tòa nhà H T, số A đường T, phường N, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đình D, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Phương A, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Phạm Ngũ L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Phạm Thị H2 - Sinh năm: 1994,

Nơi cư trú: Tổ 2, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Chỗ ở: Số 1/16/222 phố Tự Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 09/6/2023, tại khu vực Big C T, địa chỉ: B đường T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Đội 4 Phòng Cảnh sát môi trường Công an thành phố H phối hợp Công an phường T làm nhiệm vụ tuần tra, phát hiện Phạm Văn T1 - sinh năm: 1994, trú tại: thôn H, xã N, N, Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: TDP Y, phường P, H, Hà Nội điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH125 màu đen, BKS: 36G1-279.00 đang dừng đỗ, trên xe chở theo 02

thùng giấy catton có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, Phạm Văn T1 tự khai 02 thùng carton có tổng số 285 hộp thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả nhãn hiệu YAKUMI, loại 20 viên sủi/hộp. Thiên đặt mua qua mạng xã hội Zalo của Kiều Thanh P - sinh năm: 1996, trú tại : Xóm I, Đ, V, Kim B1, Hà Nam có tài khoản "Tổng kho TPCN" sau đó bán lại cho khách để hưởng lợi. Cơ quan Công an đã lập biên bản, thu giữ, niêm phong các thùng hàng chứa sản phẩm có nhãn mác YAKUMI và đưa đối tượng T1 về cơ quan Công an để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Phạm Văn T1:

- 285 hộp thực phẩm bảo vệ sức khoẻ ghi ở vỏ hộp YAKUMI; Lsx 0122; NSX: 20/12/2022; HSD: 20/12/2025. Hàng mới, chưa qua sử dụng đựng trong 02 thùng catton.

- 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max, số máy MLLE3VN/A, số Imei: 354786254560846, tình trạng máy đã qua sử dụng.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH125 màu đen, BKS: 36G1-279.00, số máy JF73E0044632, số khung 7309GY044534, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng.

Ngày 09/6/2023, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Phạm Văn T1 tại phường P, H, Hà Nội. Quá trình khám xét thu giữ: 01 thùng bìa carton màu vàng có kích thước (30x35x35)cm, bên trong có chứa 200 hộp thực phẩm bảo vệ sức khỏe nhãn hiệu YAKUMI, kích thước khoảng (16,5x3,7x3,7)cm, trên mỗi vỏ hộp có dán 01 tem điện tử chống hàng giả và 01 tem "Công ty CP D1 life". Mỗi hộp có 20 viên sủi, để dưới sàn nhà, giữa tầng 1, cách cửa nhà vệ sinh và lối lên cầu thang bộ tầng 2 khoảng 90cm.

Cùng ngày 09/6/2023, Kiều Thanh P đến Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H đầu thú. Tại Cơ quan Công an, P khai nhận đã bán sản phẩm thực phẩm chức năng giả nhãn hiệu Yakumi cho Phạm Văn T1, nguồn gốc do P mua qua mạng xã hội Zalo của Nguyễn Thị T - Sinh năm : 1990, HKTT: T, P, G, Hà Nội; chỗ ở hiện nay: CT9B, khu đô thị Đ, Đ, G, Hà Nội có tài khoản "Tổng kho sỉ".

Vật chứng thu giữ của Kiều Thanh P:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, số Imei: 357884549973705, số máy: MLL93VN/A, bên trong lắp sim số 0971706926, đã cũ, đã qua sử dụng.

Ngày 10/6/2023, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H đã làm việc và dẫn giải Nguyễn Thị T đến phòng trọ số B, hẻm B ngõ B, thôn S, L, G, Hà Nội là nơi T thực hiện hành vi sản xuất thực phẩm chức năng giả nhãn hiệu Yakumi.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị T:

- 10 tuýp viên nén sủi không có tem nhãn mác;
- 06 vỏ hộp thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3;
- 50 nhãn dán thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3;
- 40 tờ hướng dẫn sử dụng thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3;
- 240 tem Công ty cổ phần D2;
- 300 gram nilong màng co;
- 01 máy sấy tóc màu nâu ARSEN;
- 01 điện thoại di động, S S21 FE 5G, số seri: R5CTA0M2JLK, số Imei1: 352970500285638, số I: 353232940285630, bên trong lắp sim: sim 1: 0346101990, sim 2: 0855686575.

Tại Kết luận định giá tài sản số 254/TCKH-BBĐGHĐ ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C kết luận: 485 Hộp thực phẩm bảo vệ sức khoẻ YAKUMI, kích thước khoảng (16,5x3,7x3,7)cm, trên mỗi vỏ hộp có dán 01 tem điện tử chống hàng giả và 01 tem "Công ty CP D2" chưa qua sử dụng có tổng giá trị là 21.430.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 3767/KL-KTHS ngày 14/6/2023 của Phòng K kết luận: Các chi tiết in trên 485 vỏ hộp, 485 Tem điện tử chống hàng giả, 485 Tem "Công ty CP D2", 485 nhãn dán trên lọ thực phẩm bảo vệ sức khoẻ Yakumi mẫu cần giám định với các chi tiết in tương ứng trên 03 vỏ hộp, 03 Tem điện tử chống hàng giả, 03 Tem "Công ty CP D2", 03 nhãn dán trên lọ thực phẩm bảo vệ sức khoẻ Yakumi mẫu so sánh ***không được in ra từ cùng một biểu mẫu***.

Tại Kết luận giám định số 4508/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của V Bộ C kết luận:

- Các viên nén (dạng viên sủi) chưa trong 485 (bốn trăm tám mươi lăm) hộp sản phẩm ghi nhãn hiệu "thực phẩm bảo vệ sức khoẻ YAKUMI" gửi giám định đều có màu sắc, khối lượng, thành phần hoá học không cùng loại với các viên nén chứa trong 03 hộp "thực phẩm bảo vệ sức khoẻ YAKUMI" do Công ty TNHH T8 cung cấp làm mẫu so sánh.

- Các viên nén chứa trong 485 (bốn trăm tám mươi lăm) hộp sản phẩm ghi nhãn hiệu "thực phẩm bảo vệ sức khoẻ YAKUMI" gửi giám định có các chỉ tiêu kim loại nặng: chì (P1), thuỷ ngân (H), cadimi (C) đều nằm trong giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (QCVN-8-2:2011/BYT), ngoài ra không tìm thấy các chất độc khác.

Ngày 29/6/2023, tại Phòng giám định hóa học Viện K Bộ C, V đã bàn giao kết luận giám định kèm theo 440 (bốn trăm bốn mươi) hộp sản phẩm ghi nhãn hiệu "thực phẩm bảo vệ sức khoẻ YAKUMI" (đã qua sử dụng) được đựng trong 03 thùng giấy dán kín, niêm phong bởi hình dấu đỏ của V Bộ C cùng chữ ký có ghi rõ họ tên của các bên có liên quan (số lượng hao hụt so với ban đầu được sử dụng vào mục đích giám định).

Công văn số 1347/ATTP-TTUD ngày 15/6/2023 của Cục A1 thực phẩm Bộ A1: Cục A1 đã cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm số 5507/2020/ĐKSP ngày 17/6/2020 cho sản phẩm "Thực phẩm bảo vệ sức khoẻ YAKUMI" của Công ty TNHH T8 (địa chỉ: P, tòa nhà H L, phường K, quận T, Hà Nội, sau chuyển sang địa chỉ mới: Tầng D, tòa nhà HUD3 Tower, số A đường T, phường N, quận H, thành phố Hà Nội) do Công ty cổ phần D3 chi nhánh P2 (địa chỉ: khu F, xã T, huyện P, Phú Thọ) sản xuất sau chuyển sang nhà sản xuất mới: Công ty cổ phần D2 (địa chỉ: ½ lô 25+26+29 cụm CN A, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định).

Đối với sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe Yakumi chính hãng là sản phẩm do công ty TNHH T8 chịu trách nhiệm công bố, được Cục A1 cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm số 5507/2020/ĐKSP ngày 17/6/2020, hiện sản xuất tại công ty CP D2. Công ty TNHH T8 đã đăng ký bảo hộ nhãn hiệu Yakumi tại Cục sở hữu trí tuệ với số đơn 4-2020-22719 ngày 18/6/2020.

Công văn số 2430/SHTT-TTTT ngày 20/6/2023 của Cục sở hữu trí tuệ Bộ K1 và công nghệ về việc cung cấp thông tin:

- Tính đến thời điểm tra cứu, nhãn hiệu YAKUMI đối với sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khoẻ chưa được bảo hộ tại Việt Nam;

- Tuy nhiên, qua tra cứu thấy các đơn đăng ký nhãn hiệu sau đã được công bố trên công báo sở hữu công nghiệp và đang trong quá trình thẩm định nội dung:

(1) Mẫu nhãn hiệu YAKUMI, số đơn: 4-2020-22719; Ngày nộp đơn: 18/6/2020; Chủ đơn: Công ty cổ phần C1; Ghi chú: Nhãn hiệu chưa được bảo hộ tại Việt Nam;

(2) Mẫu nhãn hiệu YAKUMI, số đơn: 4-2020-36562; Ngày nộp đơn: 08/9/2020; Chủ đơn: Công ty cổ phần T9; Ghi chú: Nhãn hiệu chưa được bảo hộ tại Việt Nam.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Thị T, Kiều Thanh P, Phạm Văn T1 cùng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai nhận: Khoảng cuối tháng 02 năm 2023, T đã mua bán thực phẩm chức năng trên mạng xã hội lợi nhuận không cao nên nảy sinh ý định sản xuất, đóng gói sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả để kiếm lời. Để thực hiện được mục đích trên, T đăng thông tin trên mạng xã hội quảng cáo về việc sản xuất các mặt hàng thực phẩm chức năng theo yêu cầu về mẫu, giá của khách hàng. Lúc này, Kiều Thanh P - Sinh năm: 1996, trú tại : Xóm I, Đ, V, K, Hà Nội đang làm công việc kinh doanh các mặt hàng sản phẩm bảo vệ sức khỏe qua mạng xã hội đã đọc được các thông tin quảng cáo nhận sản xuất thực phẩm chức năng giả của Nguyễn Thị T nên đã sử dụng tài khoản Zalo "Tổng kho TPCN" kết bạn với T có tài khoản Zalo là "Tổng kho sỉ" để đặt vấn đề mua thực phẩm chức năng giả. Phạm Văn T1 sử dụng tài khoản Zalo "Pvt" để buôn bán hàng online các loại mặt hàng thực phẩm chức năng, bảo vệ sức khỏe thông qua mạng xã hội nên biết Kiều Thanh P có tài khoản Zalo "Tổng Kho TPCN" bán thực phẩm chức năng giả.

Ngày 02/6/2023, một người đàn ông tên T3 sử dụng tài khoản Facebook "Vũ Tuấn T4" có số điện thoại 0814864506 không rõ nhân thân hỏi mua của Phạm Văn T1 500 hộp thực phẩm bảo vệ sức khoẻ giả nhãn hiệu YAKUMI (công dụng của thực phẩm YAKUMI (thật) là trị đau dạ dày), loại 20 viên sủi/hộp. Thiên liên lạc với Kiều Thanh P qua mạng xã hội Z đặt mua sản phẩm theo yêu cầu của T1, P đồng ý và liên hệ với T thuê sản xuất 500 hộp thực phẩm giả nhãn hiệu YAKUMI. T đồng ý và thỏa thuận giá bán là 35.000 đồng/hộp. P nói với Thiên giá bán là 40.000 đồng/hộp và T1 thỏa thuận với người đàn ông tên T4 giá bán là 55.000 đồng/hộp. T4 đồng ý và chuyển 12.000.000 đồng tiền đặt cọc vào tài khoản số 19030749989685 tại Ngân hàng TMCP K2 (T10) của Phạm Văn T1. Thiên lại chuyển 10.000.000 đồng tiền đặt cọc vào số tài khoản 9971706926 tại Ngân hàng TMCP N1 (V1) mang tên Kiều Thanh P. P chuyển

số tiền 9.000.000 đồng đặt cọc vào tài khoản số 101004813190 tại Ngân hàng TMCP C2 (V2) của Nguyễn Thị T.

Quy trình sản xuất hàng giả của bị cáo Nguyễn Thị T được thực hiện như sau: T liên hệ với Phạm Thị H2 - Sinh năm: 1994, HKTT: Tổ B, phường M, thành phố P, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Số A phố T, T, T, Hà Nội qua mạng xã hội Zalo là nhân viên bán hàng của Công ty cổ phần D4 đặt mua 500 tuýp loại 20 viên sủi Multivitamin. H2 đồng ý bán cho T với giá 8.500 đồng/tuýp có 20 viên sủi. T trực tiếp đến lấy hàng tại số A phố T, huyện T, Hà Nội và chuyển khoản cho Hằng số tiền 4.250.000 đồng vào tài khoản số 0989840680 mang tên Nguyễn Hữu T5 tại Ngân hàng TMCP S1 (S2). T liên hệ với Nguyễn Bá T6 - Sinh năm: 1996; trú tại: Số A, tổ B, phường L, P, Hà Nam qua tài khoản mạng xã hội Z mang tên "E Tuyênn" để thuê T6 in ấn vỏ hộp, giấy dãn nhãn, tem vỏ hộp, giấy hướng dẫn sử dụng của sản phẩm YAKUMI… với giá 4.000 đồng/mẫu, tổng 500 mẫu là 2.000.000 đồng nhưng T không nói cho T6 biết mục đích mua các mẫu mã trên. T6 liên hệ thuê một người không rõ nhân thân qua mạng xã hội nhận cam kết đủ điều kiện in ấn 500 vỏ hộp, tem, nhãn mác, hướng dẫn sử dụng của sản phẩm Yakumi với giá 1.500.000 đồng. Khi nhận được hàng, T6 đã thanh toán số tiền 1.500.000 đồng và giao cho T nhưng T chưa kịp trả số tiền 2.000.000 đồng cho T6. Sau khi mua được các vỏ hộp, tem nhãn của T6 và 500 tuýp nhựa màu trắng loại 20 viên sủi Multivitamin mua của H2, Nguyễn Thị T cất giữ tại nhà trọ số 2, hẻm B ngõ B, thôn S, L, G, Hà Nội.

T sản xuất hàng giả bằng cách bóc bỏ nhãn mác của từng tuýp nhựa màu trắng có chữ M1 (bên trong có 20 viên sủi) để dán nhãn mác in nhãn hiệu Yakumi lên mặt ngoài của tuýp và cho vào các hộp giấy in chữ Y, T dán tem nhãn sản phẩm "Công ty CP D1 life", tem chống hàng giả ở mép ngoài hộp, sử dụng máy sấy tóc để dán màng bọc nilon trắng ở bên ngoài xung quanh vỏ hộp. T xếp các hộp thực phẩm chức năng giả nhãn hiệu YAKUMI vào 03 thùng carton để giao cho khách hàng theo yêu cầu của P.

Sáng ngày 09/6/2023, Kiều Thanh P trả số tiền 8.500.000 đồng cho T. T thuê người giao hàng công nghệ (S) giao 03 thùng carton bên trong có 485 hộp thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả nhãn hiệu Yakumi đến địa chỉ số I phố B, phường P, quận H, Hà Nội cho Phạm Văn T1. Khoảng 14 giờ ngày 09/6/2023, khi T1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH, BKS: 36G1-279.00 chở theo 02 thùng carton bên trong có chứa 285 hộp thực phẩm chức năng giả nhãn hiệu

Yakumi đến khu vực Big C T để bán cho người đàn ông tên T5 thì bị Tổ công tác - Phòng Cảnh sát môi trường Công an thành phố H cùng Công an phường T, quận C đến kiểm tra. Cơ quan Công an đã đưa T1 cùng vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Vật chứng thu giữ của Phạm Thị H2:

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 màu tím, số máy MWJJ2LL/A, số seri FK12FBG0N72N, số Imei: 353979103680458.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Thị T, Kiều Thanh P và Phạm Văn T1 còn khai: Cũng với phương thức như trên, khoảng tháng 3/2023, có một khách hàng sử dụng tài khoản Zalo "Uyên Uyên" không rõ nhân thân hỏi mua của P 500 hộp thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả nhãn hiệu Yakumi, P liên hệ thuê Nguyễn Thị T sản xuất 500 hộp thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả nhãn hiệu Yakumi loại 20 viên sủi/hộp. T mua 500 tuýp sủi Multivitamin của H2 và mua các vỏ hộp, tem dán nhãn, hướng dẫn của dụng nhãn hiệu Yakumi của T6 để sản xuất, đóng gói bán cho P với giá 38.000 đồng/hộp. P bán 400 hộp cho "Uyên Uyên" và 99 hộp bán cho Phạm Văn T1 (01 hộp gửi trước cho T1 xem thử) với giá 45.000 đồng/hộp. T được hưởng lợi số tiền 11.750.000 đồng. P thu lời số tiền 3.400.000 đồng. Thiên bán 99 hộp Yakumi giả cho khách hàng tên T5 không rõ nhân thân với giá 5.900.000 đồng, Thiên thu lời 1.500.000 đồng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của các bị cáo, không thu giữ được vật chứng, không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Do đó, không đủ căn cứ giám định, định giá các sản phẩm thực phẩm chức năng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với Công ty TNHH T8 được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố H cấp mã số doanh nghiệp A2, trụ sở địa chỉ tại Tầng D, tòa nhà H, số A đường T, phường N, quận H, TP Hà Nội, do ông Nguyễn Đình D (sinh năm 1992) làm Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật. Bà Vũ Thị Phương A - Sinh năm: 1996, trú tại: A đường L, Đ, Hà Nội là đại diện theo ủy quyền của Công ty đề nghị cơ quan Công an điều tra, xử lý các bị cáo về hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả Y, gây ảnh hưởng đến doanh thu và uy tín của Công ty. Về trách nhiệm dân sự, Công ty TNHH T8 không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Đối với chị Phạm Thị H2 là nhân viên bán hàng của Công ty cổ phần D4 đã bán các sản phẩm viên sủi Multivitamin cho Nguyễn Thị T có hóa đơn chứng

từ, chị H2 không biết việc T mua các sản phẩm trên để sản xuất hàng giả nên H2 không đồng phạm với Nguyễn Thị T về tội Sản xuất hàng giả là thực phẩm.

Đối với Nguyễn Bá T6 có hành vi thuê người không rõ nhân thân qua mạng xã hội cam kết đủ điều kiện in ấn 500 vỏ hộp, tem, nhãn mác, hướng dẫn sử dụng của sản phẩm Yakumi bán cho bị cáo Nguyễn Thị T, T6 không biết mục đích của T mua các sản phẩm trên để sản xuất hàng giả nên T6 không đồng phạm với Nguyễn Thị T về tội Sản xuất hàng giả là thực phẩm.

Đối với người đàn ông tên T5 hỏi mua các sản phẩm bảo vệ sức khỏe giả nhãn hiệu Yakumi của bị cáo Phạm Văn T1, đến nay không làm rõ được nhân thân nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện G không có căn cứ để xử lý.

Đối với 485 hộp thực phẩm bảo vệ sức khoẻ ghi ở vỏ hộp YAKUMI (sau khi giám định còn 440 hộp); 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max; 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH125 màu đen, BKS: 36G1-279.00, số máy JF73E0044632, số khung 7309GY044534 của bị cáo Phạm Văn T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của bị cáo Kiều Thanh P; 10 tuýp viên nén sủi không có tem nhãn mác; 06 vỏ hộp thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 50 nhãn dán thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 40 tờ hướng dẫn sử dụng thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 240 tem Công ty cổ phần D2; 300 gram nilong màng co; 01 máy sấy tóc màu nâu Arsen; 01 điện thoại di động, S S21 FE 5G của bị cáo Nguyễn Thị T có liên quan đến hành vi phạm tội và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 màu tím của Phạm Thị H2, Cơ quan CSĐT - Công an huyện G đã thu giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/10/2023, bị cáo Nguyễn Thị T đã nộp cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện G số tiền 21.000.000 đồng trong tổng số 24.000.000 đồng thu lợi từ việc sản xuất hàng giả tháng 3/2023, tháng 6/2023. Bị cáo Kiều Thanh P đã nộp số tiền 3.400.000 đồng từ việc buôn bán hàng giả tháng 3, 4/2023; Bị cáo Phạm Văn T1 đã nộp số tiền 3.500.000 đồng từ việc buôn bán hàng giả tháng 4/2023 và tháng 6/2023.

Tại bản Cáo trạng số 213/CT-VKSGL ngày 24 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Kiều Thanh P và Phạm Văn T1 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội truy tố về tội "*Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm*" theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi "*Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm*" như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "*Sản xuất hàng giả là thực phẩm*".

- Tuyên bố bị cáo Kiều Thanh P và Phạm Văn T1 phạm tội "*Buôn bán hàng giả là thực phẩm*".

- Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ **32** đến **36** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách **60** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Kiều Thanh P từ **28** đến **32** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách **56** đến **60** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 từ **28** đến **32** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách **56** đến **60** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị T, Kiều Thanh P và Phạm Văn T1 cho chính quyền nơi cư trú của các bị cáo để giám sát bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung công số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo đã nộp cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Thị T là 21.000.000 đồng. Bị cáo Kiều Thanh P đã nộp số tiền 3.400.000 đồng và Bị cáo Phạm Văn T1 đã nộp số tiền 3.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 440 (Bốn trăm bốn mươi) hộp sản phẩm ghi nhãn hiệu "thực phẩm bảo vệ sức khoẻ YAKUMI" được đựng trong 03 thùng giấy dán kín (có niêm phong).

+ 01 máy sấy tóc màu nâu đã qua sử dụng; 10 tuýp viên nén sủi không có tem nhãn mác; 06 vỏ hộp thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 50 nhãn dán thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 40 tờ hướng dẫn sử dụng thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 240 tem Công ty cổ phần D2; 300 gram nilong trong(có niêm phong).

- Tịch thu sung công:

+ 01 điện thoại di động, Samsung G màu nâu của Nguyễn Thị T.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh thu giữ của Kiều Thanh P.

+ 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max màu xanh và 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH125 thu giữ của Phạm Văn T1.

- Trả cho chị Phạm Thị H2 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 màu tím.

Trong phần Tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng: Các bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị T, Kiều Thanh P và Phạm Văn T1 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định:

Khoảng tháng 6/2023, tại nhà trọ số B, hẻm B thôn S, L, G, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị T đã có hành vi sản xuất hàng giả là 485 hộp thực phẩm bảo vệ

sức khoẻ nhãn hiệu YAKUMI đã thành phẩm có tổng giá trị là 21.430.000 đồng mà không được sự đồng ý của Công ty TNHH T8. T làm giả bằng cách bóc bỏ nhãn mác của từng tuýp nhựa màu trắng có chữ M1 (bên trong có 20 viên sủi) để dán nhãn mác in nhãn hiệu Yakumi lên mặt ngoài của tuýp và cho vào các hộp giấy in chữ Y, T dán tem nhãn sản phẩm "Công ty CP D1 life", tem chống hàng giả ở mép ngoài hộp, sử dụng máy sấy tóc để dán màng bọc nilon trắng ở bên ngoài xung quanh vỏ hộp để bán cho bị cáo Kiều Thanh P hưởng lợi 12.250.000 đồng. Sau đó, Kiều Thanh P bán lại cho Phạm Văn T1 để T1 bán hưởng lợi 2.000.000 đồng. Phạm Văn T1 lại định bán lại cho một người đàn ông tên T5 sử dụng tài khoản Facebook "Vũ Tuấn T4" có số điện thoại 0814864506 không rõ nhân thân để kiếm lời nhưng chưa kịp giao hàng thì bị Tổ công tác Đội 4 Phòng Cảnh sát môi trường Công an thành phố H phối hợp Công an phường T làm nhiệm vụ tuần tra bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Sản xuất hàng giả là thực phẩm*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 điều 193 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo Kiều Thanh P và Phạm Văn T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Buôn bán hàng giả là thực phẩm*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 193 quy định:

"1. Người nào sản xuất, buôn bán hàng giả là ... thực phẩm... thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm".

Do vậy, Cơ quan điều tra Công an thành phố H khởi tố, chuyển vụ án đến Cơ quan điều tra Công an huyện G và Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố các bị cáo là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà cụ thể là trật tự của nền sản xuất hàng hóa, làm mất sự ổn định của thị trường, xâm hại lợi ích và sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng và cho các cơ sở kinh doanh hàng chính hãng. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi nhuận nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời để có tác dụng đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo giản đơn, không có bàn bạc, phân công công việc cụ thể vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo độc lập với nhau, không đồng phạm khi thực hiện hành vi phạm tội.

[4.1]. *Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã nộp tiền thu lợi bất chính. Đồng thời, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận và các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình. Bị cáo T đã ly hôn và hiện tại đang nuôi 2 con còn nhỏ. Bị cáo P có ông nội tham gia kháng chiến và bị nhiễm chất độc màu da cam, bố đẻ bị cáo là ông Kiều Đăng H3 đang hưởng trợ cấp đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hóa học tại xã T. Bị cáo T1 mới lập gia đình, vợ bị cáo đang mang thai, thường xuyên ốm đau bệnh tật. Bị cáo T1 và bị cáo P đầu thú khi hành vi phạm tội bị phát giác. Các bị cáo sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm là chỉ làm giả về hình thức, không làm giả về nội dung. Viên sủi Multivitamin mà các bị cáo buôn bán là thực phẩm bảo vệ sức khỏe, không có chất gây hại cho sức khỏe cho người sử dụng. Vì vậy, HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, hành vi của các bị cáo đơn giản, số hàng giả chưa kịp bán ra cho người tiêu dùng thì đã được ngăn chặn kịp thời, chưa gây ra hậu quả. Đồng thời, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017 cũng đủ giáo dục và cải tạo các bị cáo. Giao các bị cáo cho chính quyền nơi cư trú và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[5] *Về các biện pháp tư pháp*: Đối với số tiền thu lợi bất chính các bị cáo đã tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo

không có ý kiến, đề nghị gì đối với số tiền này nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu sung công. Cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Thị T là 21.000.000 đồng. Bị cáo Kiều Thanh P đã nộp số tiền 3.400.000 đồng và bị cáo Phạm Văn T1 đã nộp số tiền 3.500.000 đồng.

[6]. Về xử lý vật chứng: HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 440 (Bốn trăm bốn mươi) hộp sản phẩm ghi nhãn hiệu "thực phẩm bảo vệ sức khoẻ YAKUMI" được đựng trong 03 thùng giấy dán kín(có niêm phong).

+ 01 máy sấy tóc màu nâu đã qua sử dụng; 10 tuýp viên nén sủi không có tem nhãn mác; 06 vỏ hộp thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 50 nhãn dán thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 40 tờ hướng dẫn sử dụng thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 240 tem Công ty cổ phần D2; 300 gram nilong trong(có niêm phong).

+ Đối với 01 điện thoại di động, Samsung G màu nâu của Nguyễn Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh thu giữ của Kiều Thanh P và 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max màu xanh thu giữ của Phạm Văn T1 có liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu, sung công.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH125 thu giữ của bị cáo Phạm Văn T1 là tài sản mang tên bị cáo nhưng là tiền của gia đình bị cáo bỏ ra mua cho bị cáo làm phương tiện đi lại. Tuy bị cáo dùng làm phương tiện chở hàng giả đi bán nhưng xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, là phương tiện duy nhất của bị cáo và bị cáo mới lập gia đình nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho bị cáo T1.

- Đối với 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 màu tím thu giữ của chị Phạm Thị H2, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho chị H2.

- Công ty TNHH T8 không yêu cầu về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I; mục II Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối.

[1]. Về hình phạt:

[1.1]. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T **32**(Ba mươi hai) tháng tù về tội "*Sản xuất hàng giả là thực phẩm*" nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách **60** (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành bản án. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[1.2]. Xử phạt bị cáo Kiều Thanh P **28**(Hai mươi tám) tháng tù về tội "*Buôn bán hàng giả là thực phẩm*" nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách **56** (Năm mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Kiều Thanh P cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện K, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành bản án. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[1.3]. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 **28**(Hai mươi tám) tháng tù về tội "*Buôn bán hàng giả là thực phẩm*" nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách **56** (Năm mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành bản án. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình

sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

[3]. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, sung công số tiền thu lợi bất chính 27.900.000 đồng do các bị cáo tự nguyện giao nộp theo Biên lai thu tiền số 0003768 ngày 18 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

[4]. Về xử lý vật chứng:

[4.1]. Tịch thu tiêu hủy:

- 440 (Bốn trăm bốn mươi) hộp sản phẩm ghi nhãn hiệu "thực phẩm bảo vệ sức khoẻ YAKUMI" được đựng trong 03 thùng giấy dán kín (có niêm phong);

- 01 máy sấy tóc màu nâu đã qua sử dụng; 10 tuýp viên nén sủi không có tem nhãn mác; 06 vỏ hộp thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 50 nhãn dán thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 40 tờ hướng dẫn sử dụng thực phẩm bảo vệ sức khoẻ VinslimV3; 240 tem Công ty cổ phần D2; 300 gram nilong trong(có niêm phong).

[4.2]. Tịch thu, sung công:

- 01 điện thoại di động, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Samsung Galaxy màu nâu thu giữ của Nguyễn Thị T;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh thu giữ của Kiều Thanh P;

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu xanh thu giữ của Phạm Văn T1;

[4.3]. Trả tài sản:

- Trả cho bị cáo Phạm Văn T1 01 xe máy đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda SH125 màu đen, BKS: 36G1 279.00;

- Trả chị Phạm Thị H2 01 điện thoại di động, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Iphone 11 màu tím.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội).

[5]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- Chi cục THA dân sự H. Gia Lâm;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- UBND xã P; UBND xã N và UBND xã V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cồ Khắc Đam